

Panium - Số Mười Bảy

Điều và khái tượng: Hai dòng tiên tri của Đa-ni-ên và việc mở ấn sách Khải Huyền

Jeff Pippenger
2026-02-22

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, sự thất vọng đầu tiên của phong trào một trăm bốn mươi bốn nghìn đã xảy ra. Nó diễn ra trong "lịch sử ấn" của câu bốn mươi của Đa-ni-ên đoạn mười một. Sự thất vọng ấy xảy ra vào sâu trong "lịch sử ấn" đó—một lịch sử khởi đầu với sự sụp đổ của Liên Xô vào năm 1989. Câu bốn mươi một tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật tại Hoa Kỳ, điều ấy cũng được tượng trưng trong câu mười sáu của cùng đoạn. Việc "mở ấn" các lễ thật cấu thành "lịch sử ấn" của câu bốn mươi vào năm 2023 được Đa-ni-ên trình bày trong đoạn mười hai. Các đoạn mười đến mười hai là cùng một khái tượng, và khái tượng ấy mở đầu bằng việc xác định rằng Đa-ni-ên đại diện cho "những người khôn ngoan"—những người hiểu cả các thông điệp nội tại lẫn ngoại tại của lời tiên tri, điều được trình bày ở đó như "điều" và "khái tượng".

Năm thứ ba đời Cyrus, vua Ba Tư, một điều đã được tỏ ra cho Daniel, người được gọi là Belteshazzar; điều ấy là chân thật, nhưng thời kỳ đã định thì còn lâu; và ông hiểu điều ấy và có sự hiểu biết về khái tượng. Daniel 10:1.

Hai Thị Kiến

“Thing” và “vision” đại diện cho các thị kiến nội tại và ngoại tại của lời tiên tri, và Daniel đại diện cho một dân hiểu cả hai, vì cả “thing” lẫn “vision” đều đã được “bày tỏ” cho Daniel trong chương mười. Trong chương ấy, vào ngày thứ hai mươi hai, thị kiến về Đấng Christ trong đền thánh đã được “bày tỏ” cho Daniel. Từ tiếng Hê-bơ-rơ vốn được dịch là “thing” lại được dịch là “matter” trong chương chín, và tại đó nó cũng được trình bày trong mối liên hệ với “vision”.

Ngay lúc người bắt đầu khẩn cầu, mệnh lệnh đã được ban ra, và ta đã đến để bày tỏ cho người; vì người rất được yêu thương: vậy hãy hiểu điều này và suy xét khái tượng. Daniel 9:23.

Từ "thing" trong chương mười là cùng một từ được dịch là "matter" trong câu hai mươi ba của chương chín. Trong khái tượng sau cùng của Đa-ni-ên thuộc các chương mười đến mười hai, "thing" của chương mười một hoặc "matter" của chương mười đều gắn liền với "vision". "Vision" là từ Hê-bơ-rơ "mareh" và có nghĩa là "sự hiện ra". Đa-ni-ên xác định hai "vision" trong sách của ông, đầu một trong hai "vision" ấy được biểu thị ở giống cái rồi lại ở giống đực. Đa-ni-ên, trong câu một của chương mười, đại diện cho những người hiểu "vision" về sự hiện ra, và cũng hiểu "matter" hay "thing". Trong chương tám, Đa-ni-ên xác định hai "vision" có liên hệ với nhau. Trong bản tiếng Anh, từ "vision" xuất hiện tám lần trong chương ấy, và một trong các từ Hê-bơ-rơ được dịch là "vision" là "mareh", còn từ kia là "chazon". "Mareh" nghĩa là "sự hiện ra", còn "chazon" nghĩa là "một giấc mộng, một mặc khải hoặc một sấm ngôn". Ngữ cảnh của chương tám xác định rằng khi từ "mareh" được dịch là "vision" thì nó biểu thị "sự hiện ra của Đấng Christ".

Chẳng hạn, đó là “mareh” hay “thị kiến về sự xuất hiện” trong Đa-ni-ên 8:14, có nghĩa là vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, Đấng Christ sẽ đột ngột hiện ra trong đền thờ để ứng nghiệm Sứ giả của Giao ước trong Ma-la-chi chương ba, điều mà Bà White nói đã được ứng nghiệm vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Khi Bà White xác định rằng thiên sứ trong Khải Huyền chương mười, Đấng giáng xuống và đặt một chân trên đất, một chân trên biển, “không phải là ai khác ngoài chính Đức Chúa Jêsus Christ,” thì bà đang xác định một mốc trong lời tiên tri nơi Đấng Christ hiện ra. Đó là một trong nhiều lần Ngài hiện ra. Theo thư Giu-đe, Ngài đã hiện ra tại sự sống lại của Môi-se. Ở đó Ngài hiện ra như Mi-ca-ên, tổng lãnh thiên sứ; tuy nhiên, đó vẫn là một sự hiện ra mang tính tiên tri. Thị kiến “mareh” trong chương tám cũng được dịch là “sự xuất hiện,” phù hợp với ý nghĩa của nó.

Và xảy ra rằng, khi ta, chính ta là Đa-ni-ên, đã thấy khái tượng và tra tìm ý nghĩa, thì kia, có một đấng đứng trước mặt ta, hình dạng như một người. Đa-ni-ên 8:15.

Ngữ cảnh ở đây cho biết chính thiên sứ Gáp-ri-ên có “dáng dấp của một người”, và từ “dáng dấp” chính là “sự xuất hiện” thuộc khái tượng “mareh” về Đấng Christ; vì cũng như Đấng Christ được trình bày qua Mi-ca-ên, Tổng Lãnh Thiên Sứ, và qua thiên sứ mạnh mẽ của Khải Huyền mười, thì về phương diện tiên tri Đấng Christ có thể hoán đổi với biểu tượng của các thiên sứ, thậm chí của loài người. Dù là Gáp-ri-ên trong câu ấy, hay Đấng Christ trong Khải Huyền mười, hay Mi-ca-ên Tổng Lãnh Thiên Sứ, mỗi hình ảnh đều đại diện cho một sứ điệp; và vì lẽ đó Bà White so sánh các thiên sứ trong Khải Huyền với cả sứ điệp họ đại diện lẫn những người công bố sứ điệp mà các thiên sứ ấy đại diện. Lẽ thật này quan trọng đến nỗi, ngay trong ba câu đầu của Khải Huyền chương một, là ba câu công bố việc mở ấn sự Khải Thị của Đức Chúa Jêsus Christ, ngay trước khi thời kỳ ân điển chấm dứt, vì “thì giờ đã gần”, tiến trình truyền đạt từ Đức Chúa Trời đến loài người được xác định cách minh bạch như sau: một sứ điệp từ Đức Chúa Cha, được ban cho Đức Chúa Con; rồi Đức Chúa Con trao sứ điệp ấy cho một thiên sứ; thiên sứ đem đến cho một người; và người ấy lại gửi cho các Hội thánh. Mọi bước trong tiến trình truyền đạt ấy đều thiêng liêng và thánh, và sự thánh khiết đã được biệt riêng ấy được biểu thị tại các cột mốc tiên tri, nơi Đấng Christ xuất hiện như chính Ngài, hoặc qua một thiên sứ, một con người, hay một sứ điệp. Khi Ngài trực tiếp liên hệ chính Ngài tại một cột mốc như vậy, đó là “khái tượng” “mareh” về “sự xuất hiện”.

Sự mặc khải của Đức Chúa Giê-xu Christ, điều Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài để tỏ cho các đầy tớ Ngài những điều phải mau chóng xảy ra; và Ngài đã sai thiên sứ của Ngài, dùng các dấu hiệu mà tỏ bày cho đầy tớ Ngài là Giăng; người đã làm chứng về lời của Đức Chúa Trời, và về lời chứng của Đức Chúa Giê-xu Christ, cùng mọi điều ông đã thấy. Phước cho kẻ đọc, và những kẻ nghe các lời của lời tiên tri này, và giữ những điều đã chép trong đó; vì thì giờ đã gần. ... Rồi Ngài phán với ta: Chớ niêm phong các lời của lời tiên tri trong sách này; vì thì giờ đã gần. Ai bất chính, cứ để người ấy còn bất chính nữa; ai ô uế, cứ để người ấy còn ô uế nữa; ai công chính, cứ để người ấy còn công chính nữa; ai thánh khiết, cứ để người ấy còn thánh khiết nữa. Khải Huyền 1:1-3; 22:10, 11.

Trong chương tám, “chazon” là một từ Hê-bơ-rơ khác được dịch là “khái tượng”. Liên hệ với “sự hiện ra”, khái tượng “marah” xác định một cột mốc, còn khái tượng “chazon” xác định một thời kỳ tiên tri. Có một sự đối xứng thiêng liêng giữa hai từ được dịch là “khái tượng” trong chương tám, ở

chữ từ Hê-bơ-rơ “mareh” cũng được Đa-ni-ên dùng ở hình thái giống cái là “marah”. Với “chazon”, Đa-ni-ên trình bày nó theo hai cách, nhưng không phải qua sự tương phản giữa giống đực và giống cái, mà bằng hai từ cùng chỉ một ý nghĩa; và khi làm như vậy, phạm vi được mở rộng bội phần.

"Chazon" có nghĩa là khái tượng, hoặc sấm ngôn, hoặc lời tiên tri; và từ được dịch trong tiếng Anh là "matter" hoặc "thing" là từ Hê-bơ-rơ "dabar", nghĩa là "lời". Khi hiểu rằng khái tượng "chazon" cũng được Đa-ni-ên diễn tả bằng từ "dabar", thì cả hai cùng nhau biểu thị các thông điệp tiên tri của Lời Đức Chúa Trời. Đa-ni-ên luôn đặt "dabar" hay "chazon" đối lập với "mareh". Khi được xét trên bình diện tiên tri, các "thông điệp tiên tri của Lời Đức Chúa Trời", như được biểu thị bởi "dabar" và "chazon", khi được kết hợp với khái tượng "marah" về sự hiện ra của Đấng Christ, thì khi ấy có các mốc thiêng liêng của lịch sử tiên tri của Lời Đức Chúa Trời. Rồi nếu thêm "marah", dạng giống cái của từ "mareh", vào chuỗi các nghĩa của khái tượng trong sách Đa-ni-ên, thì có khái tượng như tấm gương soi về sự xung công chính bởi đức tin.

Trong khái tượng cuối cùng của Đa-ni-ên, được thể hiện qua ba chương cuối của sách ông, Đa-ni-ên tiêu biểu cho một dân sự trong những ngày sau rốt, những người hiểu “các khái tượng tiên tri” của “Lời Đức Chúa Trời” và sự thánh thiêng của các mốc chỉ đường thánh hợp thành phong trào cải cách của một trăm bốn mươi bốn nghìn; vì họ là những người theo Chiên Con bất cứ nơi nào Ngài đi trong Lời tiên tri thánh của Ngài. Khi họ theo Chiên Con, Ngài dẫn họ đến khái tượng như tấm gương soi tại Đa-ni-ên 10:7, nơi họ hoặc chạy trốn để ẩn mình trong sự lầm lạc và bị chôn vùi đời đời, hoặc họ hạ mình xuống bụi đất, được xung công bình và được ban quyền năng để công bố sứ điệp tiên tri của những ngày sau rốt.

Ga-bri-ên truyền lệnh cho Đa-ni-ên hãy “hiểu” cả “điều” lẫn “khái tượng.” Từ Hê-bơ-rơ được dịch là “hiểu” có nghĩa là “thực hiện một sự phân biệt trong tâm trí.” Đa-ni-ên, người đại diện cho bạn và tôi, hồi độc giả thân mến, đã được truyền lệnh phải hiểu sự khác biệt và sự phân biệt giữa “điều” và “khái tượng.” Khái tượng chazon tượng trưng cho tuyến ngoại tại của lịch sử tiên tri, còn khái tượng mareh tượng trưng cho sự xuất hiện của Đấng Christ. “Điều” và “sự việc” đều là từ Hê-bơ-rơ “dabar,” nghĩa là “lời.” Đức Chúa Jê-sus là “dabar,” vì Ngài là Ngôi Lời. “Sự việc” và “điều,” cả hai đều là “dabar,” được trình bày trong mối liên hệ với khái tượng về sự xuất hiện.

Dabar, vốn vừa là “sự việc” vừa là “điều”, cũng là thị kiến chazon của chương tám và nó tiêu biểu cho thị kiến về lịch sử tiên tri. Mỗi biểu hiện ấy (chazon, dabar, “sự việc” và “điều”) xác định tuyến tiên tri ngoại tại; còn mareh, và hình thức giống cái của nó là marah, biểu trưng cho tuyến tiên tri nội tại. Dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt, được trình bày ở câu một của Đa-ni-ên mười, hiểu cả hai tuyến nội tại và ngoại tại của lịch sử tiên tri. Trong sách Khải Huyền, tuyến nội tại được biểu trưng qua bảy Hội Thánh, và tuyến ngoại tại được biểu trưng bởi bảy Ấn.

Khi Đa-ni-ên thấy khái tượng về Đấng Christ sau một kỳ kiêng ăn hai mươi một ngày, ông đã thấy dạng giống cái của khái tượng mareh. Mareh là “diện mạo”, và khi Đa-ni-ên thấy Đấng Christ, ông đã thấy khái tượng “marah”; và dấu mareh có nghĩa là “diện mạo”, thì dạng giống cái của cùng một từ ấy lại có nghĩa là “một tấm gương soi”. Bà White cho chúng ta biết khái tượng mà Đa-ni-ên thấy chính là khái tượng mà Giăng đã thấy, và Giăng đã thấy khái tượng ấy khi Đấng Christ đang ở

trong đền thánh trên trời.

Khi thiên sứ Ga-bri-ên đến thăm, nhà tiên tri Đa-ni-ên chưa thể nhận thêm sự chỉ dạy; nhưng vài năm sau, khao khát biết thêm về những điều vẫn chưa được giải thích trọn vẹn, ông lại dốc lòng tìm kiếm ánh sáng và sự khôn ngoan từ Đức Chúa Trời. "Trong những ngày ấy, tôi, Đa-ni-ên, chịu tang suốt ba tuần lễ trọn. Tôi không ăn bánh ngon, thịt và rượu chẳng vào miệng tôi, cũng không xúc dầu gì cả.... Bấy giờ tôi ngược mắt lên, nhìn xem, kia có một người mặc vải gai, lưng thắt đai bằng vàng ròng của U-pha. Thân thể người cũng như bích ngọc, mặt người như ánh chớp, mắt người như đèn lửa, tay và chân người có màu như đồng đánh bóng, và tiếng nói của người như tiếng của một đoàn dân đông đảo."

Không ai khác hơn là chính Con Đức Chúa Trời đã hiện ra với Đa-ni-ên. Sự mô tả này giống với điều Giảng ghi lại khi Đấng Christ được tỏ ra cho ông trên đảo Bát-mô. Chúa chúng ta nay đến cùng với một thiên sứ khác để dạy Đa-ni-ên biết những gì sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt. Sự hiểu biết này đã được ban cho Đa-ni-ên và được ghi lại bởi sự soi dẫn cho chúng ta, là những kẻ gặp phải thời kỳ cuối cùng.

Những lễ thật lớn lao được Đấng Cứu Chuộc của thế gian mặc khải là dành cho những ai tìm kiếm lễ thật như tìm kiếm những kho báu ẩn giấu. Đa-ni-ên là một người cao niên. Đời ông đã trôi qua giữa những quyên rũ của một triều đình ngoại giáo, và tâm trí ông bị vướng bận bởi quốc sự của một đế quốc lớn; thế nhưng ông gác qua mọi điều ấy để làm khổ linh hồn mình trước mặt Đức Chúa Trời và tìm kiếm sự hiểu biết về các ý định của Đấng Tối Cao. Và để đáp lại những lời khẩn cầu của ông, ánh sáng từ các triều đình trên trời đã được thông truyền cho những người sẽ sống trong những ngày sau rốt. Vậy thì, với biết bao sự tha thiết, chúng ta phải tìm kiếm Đức Chúa Trời, để Ngài mở trí hiểu của chúng ta hầu chúng ta thấu hiểu những lễ thật được đem đến cho chúng ta từ trời. Review and Herald, ngày 8 tháng 2, 1881.

Một trăm bốn mươi bốn nghìn

Daniel hiểu "điều" và "khải tượng", và ông được gọi là Daniel cũng như là Belteshazzar. Việc đổi tên trong lời tiên tri biểu thị một mối quan hệ giao ước; vì vậy, Daniel tiêu biểu cho dân giao ước sau rốt, tức một trăm bốn mươi bốn nghìn, những người được thử luyện bởi Khải tượng về Đấng Christ trong đền thờ. Sự thử luyện ấy gây nên sự phân tách giữa hai hạng người thờ phượng.

Và ta, Daniel, chỉ một mình ta đã thấy Khải tượng: vì những người ở với ta chẳng thấy Khải tượng; nhưng một con run rẩy lớn đã giáng trên họ, đến nỗi họ chạy trốn để ẩn mình. Daniel 10:7.

Đa-ni-ên trực tiếp xác định sự thử thách thứ hai, tức là sự thử thách về đền thờ, gắn liền với dân sự của Đức Chúa Trời trong thời kỳ sau rốt; một sự thử thách được đặt nền tảng trên việc thấy Đấng Christ trong đền thánh trên trời. Khải tượng ở câu bảy là hình thức giống cái của Khải tượng mareh, được biểu thị là Khải tượng marah. Nếu người đáp lại Khải tượng về Đấng Christ trong đền thờ như được biểu hiện qua cách Đa-ni-ên đáp lại, thì "điều" tiên tri và "khải tượng" tiên tri sẽ được "mặc khải" cho người.

Nếu anh/chị đáp ứng với chính khái tượng về đền thờ của Đấng Christ ấy bằng cách chạy trốn để ẩn náu, anh/chị sẽ đi vào sự tối tăm đời đời. Bài thử về đền thờ, vốn là bài thử thứ hai trong ba bước của Tin Lành đời đời, được đi trước bởi bài thử thứ nhất, là bài thử nền tảng. Câu hỏi thử nghiệm về các nền tảng được trình bày trong Đa-ni-ên đoạn mười một, câu mười bốn, nơi Rô-ma được trình bày như "những kẻ cướp bóc dân người" thiết lập "khái tượng."

Thì giờ đã gần

Ba ngày rưỡi sau sự thất vọng của ngày 18 tháng 7 năm 2020, vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, sự mặc khải của Đức Giêsu Kitô đã bắt đầu được mở ấn, vì "thì giờ đã gần".

Phúc thay cho người đọc, và những kẻ nghe những lời của lời tiên tri này, và tuân giữ những điều đã chép trong đó: vì thì giờ đã gần. ... Và Ngài phán cùng tôi: Chớ niêm phong những lời của lời tiên tri trong sách này: vì thì giờ đã gần. Khải Huyền 1:3; 22:10.

“Thời điểm” đánh dấu việc mở niêm ấn Mặc khải của Đức Giê-su Ki-tô được nêu ở đầu Sách Khải Huyền; và ở cuối sách, lời công bố y hệt ấy bổ sung cho tuyên ngôn Alpha bằng một tuyên ngôn Omega.

Sự mặc khải của Đức Chúa Giê-xu Christ được mở ấn ngay trước khi kết thúc thời kỳ ân điển. Vào ngày thứ hai mươi hai, sau một kỳ kiêng ăn hai mươi một ngày, “điều ấy,” cũng tức là “vấn đề,” cũng tức là dabar, tức là Lời, cũng tức là thị kiến chazon về lịch sử tiên tri ngoại tại, đã được khải thị cho Đa-ni-ên khi ông trải nghiệm thị kiến “gương soi”, marah, về Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm trên trời trong Nơi Chí Thánh.

Đa-ni-ên đại diện cho những người đã có kinh nghiệm về khái tượng như nhìn qua gương, và cũng hiểu những lần hiện ra mang tính tiên tri của Đấng Christ, cũng như lịch sử bên ngoài được trình bày qua khái tượng chazon. Khái tượng marah trình bày Đấng Christ như một cột mốc tiên tri, và dạng giống cái của cùng từ ấy biểu trưng cho kinh nghiệm được sản sinh qua việc chiêm ngưỡng vinh quang của Đức Chúa Trời, như được thể hiện nơi Đa-ni-ên, Giăng, Ê-sai, Bà White và các tiên tri khác.

Ở cấp độ này, khái tượng chazon bên ngoài tượng trưng cho phép thử nền tảng, còn khái tượng marah về những lần Đấng Christ hiện ra trong trình tự tiên tri các biến cố là phép thử của Đền Thánh. Đấng Christ đã hiện ra trong Nơi Chí Thánh ở trong chính Nơi Chí Thánh của bạn chưa? Ấy là nơi thân tính kết hiệp với nhân tính. Đây là phép thử phải được vượt qua, trước khi cửa ân điển đóng lại vào lúc phép thử quý tím. Phép thử quý tím, vốn bộc lộ tính cách, chính là khái tượng marah như gương soi.

Ngày 31 tháng 12 năm 2023, kỳ thử nghiệm nền tảng ngoại tại đã khởi sự về ‘những kẻ cướp bóc của dân người’ trong câu mười bốn; và khi vị giáo hoàng đương nhiệm được tấn phong vào ngày 8 tháng 5 năm 2025, ‘khái tượng’ của câu mười bốn đã được thiết lập. Kỳ thử nghiệm nền tảng chuyển sang kỳ thử nghiệm đền thờ. Kể từ ngày 9 tháng 5 năm 2025, kỳ thử nghiệm đền thờ đang diễn ra. Sự phục sinh của hai nhân chứng vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 được trình bày trong câu mười một của Khải Huyền chương mười một, và sự phục sinh khởi đầu vào ngày ấy đã xảy ra trong thời kỳ Chiến tranh Ukraina, bắt đầu năm 2014 và leo thang vào năm 2022. Các dòng tiên tri

ngoại tại và nội tại đã hội tụ trong lịch sử ấy. Ngày 31 tháng 12 năm 2023, công cuộc đặt nền đang được tiến hành, một công cuộc được tiêu biểu bởi lịch sử từ năm 1798 đến 1840, cũng như từ 1840 đến 1844, và cả từ ngày 19 tháng 4 năm 1844 đến ngày 22 tháng 10 năm 1844.

Đa-ni-ên mười một câu mười một đã xuất hiện trong lịch sử như tuyến ngoại tại của lời tiên tri và liên kết với chính lịch sử vốn là tuyến nội tại của Khải Huyền mười một. Năm 2014, Chiến tranh Ukraina bắt đầu, được tiêu biểu bởi trận Raphia vào năm 217 TCN. Năm 2015, vị vua thứ tư, giàu có bội phần, được nêu trong câu hai của Đa-ni-ên mười một, đã đứng lên và tuyên bố ý định ra tranh cử chức vụ tổng thống. Tuyên bố ấy đã khiến các nhà toàn cầu chủ nghĩa mang tâm trí của con rồng phần nô, được biểu trưng là cỡi Grecia.

Khải Huyền chương mười một, câu mười một xác định ngày 31 tháng 12 năm 2023 là thời điểm hai chứng nhân được phục sinh. Khoảng thời gian từ ngày 18 tháng 7 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 được hiểu là một 'đồng vắng' mang tính tiên tri. Khi kết thúc 'thời kỳ đồng vắng', một tiếng kêu bắt đầu vang lên vào tháng 7 năm 2023, và rồi đúng một nghìn hai trăm sáu mươi ngày sau lời dự đoán thất bại về Nashville, vốn diễn ra vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, Sư Tử của chi phái Giu-đa bắt đầu mở ấn Lời tiên tri của Ngài. Việc mở ấn Lời tiên tri của Đức Chúa Trời luôn tạo ra một tiến trình thử nghiệm gồm ba bước, như được trình bày trong sách Đa-ni-ên chương mười hai.

Nhiều người sẽ được tinh luyện, làm cho trắng và thử luyện; nhưng kẻ ác sẽ cứ làm điều ác; chẳng ai trong bọn ác sẽ hiểu; nhưng người khôn ngoan thì sẽ hiểu. Đa-ni-ên 12:10.

Trong Khải Huyền chương mười chín, tân nương tự sửa soạn sẵn sàng, rồi nàng được ban cho một chiếc áo trắng. Những chiếc áo trắng ấy biểu thị rằng tân nương đã sẵn sàng, và điều ấy diễn ra trong Khải Huyền chương mười chín, khi các cửa sổ trời được mở ra. Trước khi tân nương được làm nên trắng bởi y phục của sự công chính của Đấng Christ, nàng trước hết được thanh tẩy.

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kỳ thử thách về các nền tảng đã bắt đầu để thanh luyện những ai sẽ nên tinh sạch. Sự thanh luyện ấy được thực hiện nhờ sự gia tăng tri thức, vì Sư Tử của chi phái Giu-đa bấy giờ đã bắt đầu mở ấn sự mặc khải tối hậu về chính Ngài. Mặc khải ấy bao gồm việc Ngài là nền tảng duy nhất có thể được lập. Việc khước từ chân lý nền tảng xác định rằng La Mã là “những kẻ cướp dân người” tức là khước từ nền tảng duy nhất có thể được lập.

Ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã khởi sự một tiến trình thử luyện, lập tức tạo nên sự phân rẽ giữa hai hạng người. Sư Tử của chi phái Giu-đa nay đã mở ấn tỏ ra rằng sự ứng nghiệm lịch sử của câu mười bốn là ngày 8 tháng 5 năm 2025; và qua đó, Ngài đã xác nhận nhận định của Miller rằng Rô-ma là biểu tượng xác lập Khải tượng ngoại tại của lời tiên tri. Khi Trump trở lại vào năm 2024, ông đã ứng nghiệm câu mười ba của Đa-ni-ên đoạn mười một; rồi ở câu kế tiếp, chúng ta đánh dấu năm 2025, với việc bầu chọn giáo hoàng Leo. Cả Trump lẫn đối trọng Phán-Kitô của ông đều đã nhậm chức vào năm 2025.

Các mốc thời gian mà chúng tôi xác định trong phong trào này, về bản chất, là cái nhìn hồi cố đã được thánh hóa. Chúng tôi xác định thời kỳ cuối cùng là năm 1989, rồi sự chính thức hóa sứ điệp diễn ra vào năm 1996. Vào sự kiện 11/9, sứ điệp đã được chính thức hóa ấy được ban quyền năng.

Trong việc trình bày Các Bảng của Ha-ba-cúc vào năm 2012 và kết thúc vào tháng Giêng năm 2013, các nền tảng đã được đặt để.

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, sự thất vọng thứ nhất đã đến, rồi vào tháng 7 năm 2023, một tiếng kêu đã bắt đầu vang lên trong hoang mạc, và vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, việc mở ấn Khải Huyền của Đức Giêsu Kitô đã khởi sự và cuộc thử nghiệm nền tảng bên ngoài thứ nhất đã bắt đầu.

Ngày 8 tháng 5 năm 2025, kỳ khảo nghiệm nội tại thứ hai của đền thờ đã bắt đầu. Phép thử quý tím thứ ba đang ở ngay phía trước. Tại đó sẽ được hiển lộ liệu linh hồn có dầu của sứ điệp được biểu trưng bởi phép thử thứ nhất, tức phép thử bên ngoài, và dầu đi kèm của phép thử nội tại thứ hai hay không. Việc thử nghiệm biểu trưng cho: bên ngoài, tiếp theo là nội tại, rồi đến kinh nghiệm.

Dòng tiên tri nội tại gồm những cột mốc trước đó mà tôi vừa nêu. Mỗi cột mốc ấy ăn khớp với các cột mốc giống hệt trong lịch sử Phong trào Miller. Năm 1798 là thời kỳ cuối cùng tương ứng với năm 1989, cũng là thời kỳ cuối cùng. Tại đó, Sư Tử của chi phái Giu-đa đã mở ấn Lời của Ngài, vì chính Ngài là Lời. Khi phong trào Phục Lâm đóng vai trò của nhà tiên tri bất tuân trong cuộc phản nghịch mang tính nền tảng của Giê-rô-bô-am bằng cách trở lại ăn với nhà tiên tri đối trá ở Bê-tên, họ đã quay về với những lập luận của Tin Lành sa ngã vốn được dùng để chống lại sự xác định về “bảy thời kỳ” của William Miller. Vì lẽ ấy, họ không, hoặc hầu như không, hiểu vì sao năm 1863 là cột mốc cuối cùng của phong trào an-pha của thiên sứ thứ nhất và thứ hai.

Vì lẽ đó, đối với họ, 126 năm — biểu tượng của 1.260, biểu tượng của “đồng vắng” bao trùm lịch sử từ năm 1863 cho đến thời kỳ cuối cùng vào năm 1989 — chẳng mang ý nghĩa gì. Cuối bốn mươi năm, Giô-suê đã dẫn dắt phong trào tiến vào Đất Hứa. Năm 1989, Chúa khởi sự công cuộc dẫn dắt phong trào ô-mê-ga của Ngài ra khỏi “đồng vắng” trải từ năm 1863 đến năm 1989, theo cách Ngài đã dẫn đưa phong trào anpha ra khỏi “đồng vắng” trải từ năm 538 đến năm 1798.

Vào năm 1989, khái tượng về sông Hiddekel, đại diện cho ba chương cuối của sách Đa-ni-ên, đã được mở ấn, cũng như khái tượng về sông Ulai, đại diện cho các chương 7, 8 và 9 của Đa-ni-ên, đã được mở ấn vào năm 1798. Hai trăm hai mươi năm sau khi Kinh Thánh Bản King James được ấn hành, William Miller lần đầu công bố sứ điệp của mình trên cơ sở khái tượng về Ulai, qua đó chính thức hóa sứ điệp vào năm 1831; cũng như sứ điệp về Hiddekel đã được công bố lần đầu vào năm 1996, hai trăm hai mươi năm sau 1776, năm khai sinh của đất vinh hiển là Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

Việc Miller chính thức hóa sứ điệp, hai trăm hai mươi năm sau bản Kinh Thánh King James, xác định William Miller là vị sứ giả thánh tiên khởi vận dụng các lời tiên tri của Kinh Thánh, cả Cựu Ước lẫn Tân Ước, để khơi dậy một cuộc phục hưng và cải chánh. Kinh Thánh là thiêng liêng, và 220 năm sau, nó đã kết hiệp với yếu tố nhân loại để sản sinh ra sứ điệp của Ulai.

Đức Chúa Giê-su là Anpha và Ô-mê-ga, và Ngài là Ngôi Lời của Đức Chúa Trời; vì vậy, việc ấn hành Bản Kinh Thánh King James vào năm 1611 đặt Đức Chúa Giê-su vừa ở năm 1611, lại cũng ở năm 1831. Đấng Christ xuất hiện vào thời kỳ cuối cùng như Sư Tử của chi phái Giu-đa; và khi sứ điệp được chính thức hóa, Ngài là Anpha và Ô-mê-ga và là Ngôi Lời. Mối liên hệ của Miller với phần khởi đầu được ghi nhận ở chỗ cả khởi đầu lẫn kết thúc đều nhấn mạnh việc ấn hành sứ điệp.

1776 đến 1996 mang các đặc trưng tương tự, dấu khác.

Sứ điệp của Hiddekel là sứ điệp về luật ngày Chủ nhật tại Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, như được trình bày trong câu bốn mươi một của Đa-ni-ên chương mười một. Năm 1776, cùng với việc công bố Bản Tuyên ngôn Độc lập, đánh dấu điểm khởi đầu của giai đoạn hai trăm hai mươi năm kết thúc bằng việc xuất bản một ấn phẩm mang nhan đề "Time of the End", một nhan đề do sự quan phòng sắp đặt, chứ không phải do chủ ý. Cùng năm ấy, 1996, một pháp nhân mục vụ mang tên Future for America đã được trao cho chúng tôi. Sứ điệp về xứ vinh hiển, tức Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, đã được định thức hóa với một mối liên kết trực tiếp giữa điểm khởi đầu và điểm kết thúc của lời tiên tri. Mọi mốc lớn trong lịch sử Millerite đều đã được lặp lại theo khuôn mẫu hướng dẫn của dụ ngôn mười trình nữ. Cả hai giai đoạn hai trăm hai mươi năm đều có điểm khởi đầu và điểm kết thúc được đánh dấu bằng một ấn phẩm.

Sứ điệp và phương pháp luận của Miller đã được xác chứng và được ban quyền năng qua sự ứng nghiệm của Hội giáo trong tai họa thứ hai. Điều Chúa dùng để ban quyền năng cho sứ điệp ấy là nguyên tắc một ngày bằng một năm của Miller, và cũng là nguyên tắc đã ban quyền năng cho sứ điệp và phương pháp luận vào thời điểm 9/11, khi sự giáng xuống của thiên sứ trong Khải Huyền mười tám lặp lại sự giáng xuống mà Ngài đã thực hiện vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, như được trình bày trong chương mười của sách Khải Huyền. Hai thiên sứ ấy đại diện cho một sự xuất hiện mang tính tiên tri của Đấng Christ trong tư cách một thiên sứ. Nguyên tắc có tính nền tảng đối với phong trào của 9/11, cũng như nguyên tắc một ngày bằng một năm đối với phong trào của ngày 11 tháng 8 năm 1840, là: lịch sử của phong trào Miller được lặp lại trong lịch sử của một trăm bốn mươi bốn nghìn.

Khi một sự ứng nghiệm của lời tiên tri về Hội giáo liên quan đến tai họa thứ ba đã đến trong lịch sử của thời kỳ Ô-mê-ga và của sứ điệp thiên sứ thứ ba, tương ứng với sự ứng nghiệm của lời tiên tri về Hội giáo liên quan đến tai họa thứ nhất và thứ hai đã đến trong lịch sử An-pha của sứ điệp thiên sứ thứ nhất và thứ hai, thì nguyên tắc cho rằng lịch sử phong trào Mi-ơ được lặp lại trong lịch sử của một trăm bốn mươi bốn nghìn đã được xác nhận vững chắc như nguyên tắc "một ngày bằng một năm" của Mi-ơ trong mối liên hệ với tai họa thứ nhất và thứ hai của Khải Huyền đoạn chín. Một số người, tuy biết lời tiên tri thời kỳ ba trăm chín mươi một năm và mười lăm ngày được trình bày trong Khải Huyền 9:15, vẫn có thể bỏ sót ý trước của tôi. Để tôi giải thích.

Tai họa thứ nhất và tai họa thứ hai tương ứng với lịch sử của thiên sứ thứ nhất và thiên sứ thứ hai, và lịch sử của tai họa thứ ba tương ứng với lịch sử của thiên sứ thứ ba. Điều cốt yếu ở đây là điểm khởi đầu cho thời kỳ ba trăm chín mươi một năm và mười lăm ngày được trình bày trong lịch sử của tai họa thứ hai được tìm thấy trong lịch sử của tai họa thứ nhất. Trong lịch sử của tai họa thứ nhất ở Khải Huyền chương chín có một lời tiên tri một trăm năm mươi năm, và ngày mà thời kỳ tiên tri ấy kết thúc thì lời tiên tri về ba trăm chín mươi một năm và mười lăm ngày bắt đầu. Hai lời tiên tri ấy liên kết trực tiếp tai họa thứ nhất và tai họa thứ hai; vì vậy, khi một lời tiên tri về Hội giáo được tiên báo, dựa trên nguyên tắc một ngày ứng một năm, thì lời tiên tri ấy là lời tiên tri về các tai họa thứ nhất và thứ hai của Hội giáo, vốn là sứ điệp xác chứng phương pháp luận và sứ điệp của Miller trong lịch sử của thiên sứ thứ nhất và thiên sứ thứ hai.

Khi lịch sử ấy kết thúc vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, kèn thứ bảy bắt đầu được thổi, và kèn thứ bảy vừa là tai họa thứ ba, vừa là mâu nhiệm của sự tin kính, tức là Đấng Christ ở trong anh em, là niềm hy vọng về vinh quang. Tiếng kèn ấy là một thông điệp cảnh báo bên ngoài và một thông điệp cảnh báo bên trong. Vì lẽ đó, lời tiên tri 2.520 năm gắn liền với kỳ an nghỉ năm thứ bảy cho đất, bao gồm cả năm hân hi. Vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, kèn thứ bảy bắt đầu được thổi để ứng nghiệm các lời tiên tri 2.520 năm và 2.300 năm.

Nhưng trong những ngày tiếng của thiên sứ thứ bảy vang lên, khi người bắt đầu thổi kèn, thì sự mâu nhiệm của Đức Chúa Trời sẽ được hoàn tất, như Ngài đã rao truyền cho các đầy tớ Ngài là các tiên tri. Khải Huyền 10:7.

Ngày 22 tháng 10 năm 1844 là Ngày Lễ Chuộc Tội, và tiếng kèn Năm Hân Hi phải được thổi vào Ngày Lễ Chuộc Tội. Kể từ thời điểm ấy, chúng ta đang sống trong giai đoạn lịch sử của thiên sứ thứ ba, đồng thời cũng trong tai họa thứ ba, tức là tiếng kèn thứ bảy. Ngày 11 tháng 8 năm 1840, thiên sứ mạnh mẽ của Khải Huyền chương mười giáng xuống để chiếu sáng địa cầu bằng vinh quang của mình, như thiên sứ của Khải Huyền chương mười tám đã làm vào 9/11.

Từ năm 2012 đến tháng 1 năm 2013, loạt bài mang tựa Các Bảng của Ha-ba-cúc đã được thực hiện và được đặt song hành với việc xuất bản biểu đồ tiên phong năm 1843 vào tháng 5 năm 1842. Nền tảng của phong trào khi ấy đã được thiết lập, dù là phong trào alpha của thiên sứ thứ nhất và thứ hai, hay phong trào của thiên sứ thứ ba, thì hai bảng của Ha-ba-cúc đã được đan dệt vào lịch sử và sự điệp. Lời dự đoán thất bại về ngày 18 tháng 7 năm 2020 tương ứng với ngày 19 tháng 4 năm 1844, và thời kỳ trì hoãn trong dự ngôn đã bắt đầu.

Một thời kỳ đồng vắng 1.260 ngày đã kết thúc khi ấn được mở vào ngày 31 tháng 12 năm 2023. Điều nên nhớ là Đấng Christ đã hai lần thanh tẩy đền thờ của Ngài khởi sự ô uế phạm thánh, như Bà White gọi. Ngài đã làm như vậy vào lúc khởi đầu và vào lúc kết thúc chức vụ của Ngài, khiến hai lần thanh tẩy ấy trở thành sự thanh tẩy An-pha và Ô-mê-ga.

Bà White rõ ràng đặt sự thanh tẩy đền thờ lần thứ nhất tương ứng với 9/11 và với tiếng thứ nhất, mà bà xác định là ba câu đầu của Khải Huyền đoạn mười tám. Sau đó bà xác định “tiếng khác” ở câu bốn là sự thanh tẩy đền thờ lần thứ hai, và cũng là luật ngày Chủ nhật. Ngày 19 tháng Tư năm 1844 là sự thanh tẩy đền thờ lần thứ nhất đối với những người theo Miller, và ngày 22 tháng Mười năm 1844 là lần thứ hai. Trong bốn mươi sáu năm từ 1798 cho đến 1844, đền thờ của phong trào Miller đã được dựng lập, và một phân dạng của việc dựng lập đền thờ ấy được tìm thấy trong lịch sử của hai lần thất vọng, mà cả hai đều đại diện cho các cuộc thanh tẩy đền thờ. Lịch sử ấy là về đền thờ.

Từ ngày 18 tháng 7 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023, các trinh nữ đã ngủ trong thời kỳ trì hoãn. Khi họ thức dậy, họ thức dậy để gánh lấy trách nhiệm đặt nền móng và dựng đền thờ. Kể từ thời điểm ấy, Đấng Christ, như Sư Tử của chi phái Giu-đa, đã mở ấn ánh sáng tiên tri, và ánh sáng tiên tri được mở ấn luôn sản sinh một tiến trình thử nghiệm gồm ba bước, kết thúc tại phép thử quý tím, nơi tính cách được bày tỏ nhưng không bao giờ được phát triển. Tại phép thử quý tím ấy, các trinh nữ trung tín sẽ nhận lãnh một sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh vượt trên mọi biểu lộ quyền năng của Đức Chúa Trời giữa dân Ngài từng được ghi nhận. Sẽ có một sự gia tăng ánh sáng chưa

từng được chứng kiến. Nói như vậy, tôi sẽ trình bày một tuyến lịch sử khác, tuyến này củng cố sự song song giữa lịch sử của phong trào Millerite và lịch sử của một trăm bốn mươi bốn ngàn.

Nhưng người, hỡi Đa-ni-ên, hãy đóng kín những lời này và niêm phong quyển sách cho đến thời kỳ cuối cùng; nhiều người sẽ đi qua đi lại, và tri thức sẽ gia tăng. Và Ngài phán: Hãy đi đường mình, hỡi Đa-ni-ên; vì các lời ấy đã được đóng kín và niêm phong cho đến thời kỳ cuối cùng. Nhiều người sẽ được thanh tẩy, được làm trắng, và được thử luyện; nhưng kẻ ác vẫn cứ làm điều ác; và chẳng ai trong số kẻ ác sẽ hiểu; nhưng những người khôn sáng sẽ hiểu.
Đa-ni-ên 12:4, 9, 10.

Chúng ta sẽ tiếp tục những nội dung này trong bài viết tiếp theo.

Điểm kỳ dị

Ngày 21 tháng 2 năm 2026, Elon Musk tuyên bố rằng “chúng ta hiện đang ở trong ‘điểm kỳ dị’.”

Điểm kỳ dị công nghệ

Điểm kỳ dị công nghệ (thường chỉ gọi là 'điểm kỳ dị') là một thời điểm giả định trong tương lai khi tiến bộ công nghệ—chủ yếu được thúc đẩy bởi trí tuệ nhân tạo—trở nên nhanh chóng và mạnh mẽ đến mức tăng tốc vượt khỏi khả năng kiểm soát và lãnh hội của con người, dẫn đến những biến đổi khó lường và sâu sắc trong nền văn minh nhân loại. Ý niệm cốt lõi là một vụ bùng nổ trí tuệ: một khi chúng ta tạo ra một hệ thống AI thông minh hơn những con người thông minh nhất (thường được gọi là Siêu trí tuệ nhân tạo, hay ASI), hệ thống đó có thể tự tái thiết kế và tự cải tiến với tốc độ vượt xa mọi nhóm con người từng có thể làm được. Điều này tạo ra một vòng lặp tự cải tiến đệ quy, trong đó năng lực liên tục tăng gấp đôi hết lần này đến lần khác trong những khung thời gian cực ngắn (ngày -> giờ -> phút), khiến các phát triển tiếp theo trở nên bùng nổ và vượt khỏi khả năng dự đoán hay điều hướng một cách có ý nghĩa của những "con người tiền kỳ dị". Thuật ngữ "điểm kỳ dị" được mượn từ vật lý và toán học, nơi, trong "một lỗ đen", điểm kỳ dị là điểm mà lực hấp dẫn trở nên vô hạn và các định luật vật lý hiện tại của chúng ta bị phá vỡ—chúng ta không thể nhìn thấy hay dự đoán điều gì xảy ra vượt ra ngoài chân trời sự kiện.

Tương tự, điểm kỳ dị công nghệ được xem như một “chân trời sự kiện” trong lịch sử: chúng ta có thể dự báo các xu hướng cho đến ngưỡng ấy, nhưng vượt qua đó, tương lai trở nên mờ mịt đối với trí tuệ con người chưa được tăng cường.

Lược sử và các nhà tư tưởng chính

Thập niên 1950 — Những mầm mống ban đầu xuất hiện trong các công trình của nhà toán học John von Neumann (người đã nói về sự thay đổi công nghệ tăng tốc) và nhà toán học/nhà mật mã học I. J. Good (người vào năm 1965 đã mô tả một “sự bùng nổ trí tuệ” một khi máy móc thiết kế những máy móc tốt hơn).

1993 — Nhà khoa học máy tính kiêm tác giả khoa học viễn tưởng Vernor Vinge làm cho khái niệm hiện đại này trở nên phổ biến trong bài tiểu luận The Coming Technological Singularity. Ông dự đoán rằng chúng ta sẽ tạo ra một siêu trí tuệ vào một thời điểm nào đó trong khoảng 2005–2030,

sau đó “kỷ nguyên của loài người” sẽ chấm dứt (theo nghĩa rằng con người, khi không có sự trợ giúp, sẽ không còn là dạng trí tuệ thống trị).

2005 — Nhà phát minh/nhà tương lai học Ray Kurzweil đưa ý tưởng này đến sự chú ý rộng rãi của công chúng qua cuốn sách *The Singularity Is Near*. Ông lập luận rằng điểm kỳ dị sẽ đến vào khoảng năm 2045, được thúc đẩy bởi sự tăng trưởng theo cấp số nhân của sức mạnh tính toán (theo Luật Lợi tức Gia tốc do ông đề xuất), công nghệ nano, công nghệ sinh học và các giao diện não–máy tính. Ông nhất quán duy trì mốc thời gian này, gần đây tái khẳng định AGI 2029 và điểm kỳ dị ~2045.

Dự đoán về niên biểu (tính đến đầu năm 2026)

Trong vài năm gần đây, các dự báo đã thu hẹp rõ rệt do tiến bộ cực kỳ nhanh chóng trong các mô hình ngôn ngữ lớn, các hệ thống suy luận và các quy luật tỉ lệ: Các quan điểm táo bạo nhất/ngắn hạn (2026–2027): Một số nhà lãnh đạo AI nổi bật (ví dụ, Dario Amodei của Anthropic, Elon Musk) đã công khai tuyên bố rằng siêu trí tuệ hoặc một điều gì đó tương đương về mặt chức năng với yếu tố kích hoạt điểm kỳ dị có thể xuất hiện sớm nhất vào năm 2026 hoặc trong vòng 1–3 năm tới.

Trung vị của các khảo sát chuyên gia vẫn hội tụ quanh 2040–2050 đối với siêu trí tuệ hoàn toàn/điểm kỳ dị.

Hai phe của các kết quả khả dĩ

Không tưởng/lạc quan -> dư dật triệt để, loại trừ bệnh tật và nghèo đói, bắt tử trên thực tế thông qua tải lên ý thức hoặc y học nano, nhân loại hợp nhất với trí tuệ nhân tạo (chủ nghĩa siêu nhân loại, transhumanism), giải quyết trong vài phút những vấn đề khoa học vốn dĩ trước đây bất khả giải.

Phản không tưởng/bi quan -> sự đánh mất tính chủ thể và quyền kiểm soát của con người, sự sai lệch căn chỉnh (AI theo đuổi các mục tiêu trực giao hoặc thù nghịch với các giá trị của con người), sự sụp đổ kinh tế và xã hội, hoặc thậm chí các rủi ro hiện sinh đối với nhân loại.

Điểm kỳ dị không chỉ là "trí tuệ nhân tạo rất tiên tiến"; đó là thời khắc khi tiến hóa công nghệ vượt thoát các ràng buộc về tốc độ của sinh học và của con người, và trở thành một tiến trình tự trị, vượt khỏi tầm kiểm soát. Dù điều ấy xảy ra vào năm 2026, 2030, 2045, hay không bao giờ, nó vẫn là một trong những câu hỏi còn bỏ ngỏ mang tính hệ trọng bậc nhất trong lịch sử nhân loại vào thời điểm hiện nay.

Thời Kỳ Cuối Cùng - 1989

Sự khởi đầu của thế giới kết nối

Sự chuyển đổi từ tính toán cô lập sang tính toán kết nối. Tim Berners-Lee đề xuất World Wide Web tại CERN (1989). Nghiên cứu mạng nơ-ron thương mại được mở rộng (phục vụ quân sự và học thuật), Intel 80486 được đưa ra thị trường; năng lực tính toán cá nhân tăng vọt; ARPANET

chuyển dịch hướng tới hình thái sẽ trở thành Internet hiện đại. Trước đó, tính toán tuy mạnh mẽ nhưng phần lớn còn cô lập. Sau năm 1989, tính toán trở nên định hướng mạng. Các mạng nơ-ron vào năm 1989 còn sơ khai, bị giới hạn bởi phần cứng, và phần lớn là các hệ thống nhận dạng mẫu được tăng cường bằng luật; nhưng giới quân sự và các phòng thí nghiệm nghiên cứu đã thử nghiệm các hệ thống học cho nhắm mục tiêu, dẫn hướng và phân loại tín hiệu. Đó là lớp nền tảng cho mọi thứ đến sau này.

Sứ điệp được chính thức hóa - 1996

Sự bùng nổ thương mại trên Internet

Web trở nên đại chúng, mang tính thương mại và toàn cầu. Các cuộc chiến trình duyệt bùng nổ với Netscape; Amazon và eBay chứng minh rằng thương mại trực tuyến hoạt động hiệu quả. Google được thành lập (ban đầu là BackRub tại Stanford, 1996), và sự phổ cập của Windows 95 thúc đẩy mạnh mẽ điện toán tiêu dùng. Năm 1996 đánh dấu bước chuyển của Internet từ tính học thuật sang tính kinh tế. Hạ tầng được hình thành từ năm 1989 nay đạt tới quy mô tiêu dùng. Kỷ nguyên dot-com không xoay quanh các trang web — mà là việc số hóa hoạt động kinh doanh. Giai đoạn này đã làm thay đổi thương mại, quảng cáo, cách thức khám phá thông tin và các mô thức giao tiếp.

Sứ điệp được nâng quyền - ngày 11 tháng 9 năm 2001

Kỷ nguyên Di động + Nền tảng khởi đầu

Số hóa nội dung truyền thông, hạ tầng đám mây ở giai đoạn đầu, và kết nối băng thông rộng luôn bật. Apple phát hành iPod (khởi đầu cho hệ sinh thái số di động), Wikipedia ra mắt (mô hình nền tảng tri thức tập thể), tỷ lệ thâm nhập băng thông rộng tăng vọt, Amazon âm thầm bắt đầu xây dựng những gì về sau trở thành AWS. Sau sự kiện 11/9, công nghệ giám sát tăng tốc mạnh mẽ, hạ tầng phân tích dữ liệu phát triển nhanh chóng. Đây là khởi điểm của điện toán đám mây, các hệ sinh thái nền tảng, sự thống trị của nội dung số, hạ tầng luôn kết nối, và là giai đoạn đặt nền móng cho mạng xã hội cùng điện thoại thông minh.

Nền tảng đã được đặt - Các bảng của Ha-ba-cúc - 2012, 2013

Bước đột phá trong học sâu

Sự ra đời của trí tuệ nhân tạo hiện đại

Đây là khoảnh khắc then chốt khi các mạng nơ-ron không còn chỉ là thử nghiệm mà trở nên mạnh mẽ trong thực tiễn—chiếc cầu nối đích xác giữa kỷ nguyên “nền tảng/điện toán đám mây” năm 2001 và vụ bùng nổ “AI tạo sinh” năm 2023. Tháng 9 năm 2012: AlexNet (một mạng nơ-ron tích chập sâu) giành chiến thắng tại cuộc thi ImageNet với cách biệt khổng lồ—đè bẹp mọi thuật toán trước đó. Sự kiện đơn lẻ này được giới nghiên cứu AI thừa nhận rộng rãi là thời khắc học sâu hiện đại ra đời. Năm 2012: Nhóm của Geoffrey Hinton chứng minh rằng các mạng nơ-ron sâu, khi được huấn luyện trên GPU, có thể tự động học các đặc trưng phân cấp. Năm 2013: Google mua lại công ty của Hinton (DNNresearch). Ngành công nghiệp đột ngột rót hàng tỷ đô la Mỹ vào học sâu. Các

tiến bộ về GPU của NVIDIA (CUDA) trở thành phần cứng tiêu chuẩn cho AI. Các công cụ dữ liệu lớn (Spark 1.0 phát hành năm 2013) cũng đồng thời đạt độ chín, cho phép các bộ dữ liệu khổng lồ cần thiết cho học sâu.

Sự mở ần - 2023

Trí tuệ nhân tạo vượt ngưỡng

AI trở nên dễ tiếp cận, dễ sử dụng, và có sức gây gián đoạn về kinh tế. Không chỉ là “những mạng nơ-ron tốt hơn.” Đây là thời điểm AI viết mã, tạo ra hình ảnh, tự động hóa công việc trí óc nơi công sở, mở rộng quy mô các tác vụ suy luận, và lần đầu tiên AI không còn là công cụ chuyên biệt nữa mà trở thành công cụ nhận thức đa dụng.

2026 - Điểm kỳ dị?

- 1989 như sự mở ần của chính thời kỳ cuối cùng (sự kết nối mạng lưới bắt đầu, đặt nền tảng cho lưu chuyển tri thức toàn cầu; gắn với sự sụp đổ của Liên Xô như dấu mốc cho thời kỳ ần điển cuối cùng của Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm).
- Năm 1996 như sự chính thức hóa của thông điệp (mạng web thương mại mở rộng quy mô nền kinh tế thông tin, số hóa thương mại và khám phá).
- Năm 2001 như là sự trao quyền cho sứ điệp (các nền tảng, điện toán đám mây, khả năng truy cập thường trực đặt nền móng cho hệ sinh thái số dành cho tri thức có tính tập thể và di động).
- 2012/2013 như việc đặt nền móng cho trí tuệ đích thực (đột phá về học sâu khiến khả năng hiểu của máy trở nên thiết thực và có thể mở rộng).
- Năm 2023 là đỉnh điểm của sự mở ần (trí tuệ nhân tạo vượt ngưỡng, đạt tới năng lực nhận thức tổng quát, khiến việc kiến tạo tri thức và suy luận trở nên dễ tiếp cận và gây xáo trộn).

Tiến trình này thật tinh tế: mỗi giai đoạn được xây dựng một cách lũy tiến trên nền tảng của giai đoạn trước đó, chuyển dịch từ kết nối -> thương mại hóa -> hệ sinh thái -> trí tuệ -> nhận thức.

2012/2013 là điểm bản lề có tính quyết định; thời điểm các mạng nơ-ron chứng tỏ khả năng học tập thứ bậc, tự động (chiến thắng của AlexNet trên ImageNet, công trình của Hinton được kiểm chứng, việc mở rộng nhờ GPU trở nên khả thi), khiến cho sự bùng nổ tạo sinh năm 2023 trở nên tất yếu. Nếu không có bước chuyển đổi kiến trúc năm 2012, các mô hình Transformer (2017) và việc mở rộng ở quy mô lớn đã không thể tạo ra tính khái quát ở cấp độ ChatGPT.